

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 20-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chiêu

Bà Nông Ngọc Ánh

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/TLST - HS ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/TLST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T.** Tên gọi khác: Không, Sinh ngày 02/9/1992 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ (nay là thị trấn T), huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T1, sinh năm 1973; Con bà: Ma Thị N, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án: 02 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 33/2015/HS-ST ngày 24/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 34/2015/HS-ST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án là 09 năm tù giam. Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 07/11/2024 Công an huyện Trảng Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn Tường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, đã bị xử lý hành chính, bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo

đang bị tạm giam, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Hứa Hữu T2, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn H, xã Đ (nay là thị trấn T), huyện T, tỉnh L, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 04/10/2024, Hoàng Văn T đi bộ đến khu vực thôn Hang Mạ, xã Đại Đồng, huyện Trảng Định với mục đích tìm tài sản của người dân để trộm cắp. Khi đi qua nhà của anh Hứa Hữu T2, T thấy cửa nhà mở, quan sát xung quanh và nhìn vào bên trong nhà thấy không có người nên Tường đã đi vào để tìm tài sản để trộm cắp. Khi T đi vào trong nhà anh T2 thì thấy con trai anh T2 đang nằm ngủ say trên ghế ở phòng khách, để không tạo tiếng động, T bỏ dép ra và đi chân trần vào trong nhà quan sát thấy không có tài sản có giá trị nên tiếp tục đi xuống phòng bếp thì thấy hai chiếc xe đạp, T liền lấy trộm một chiếc xe đạp nhãn hiệu LACKY, màu xanh – đen để ở phía bên trái lối đi xuống nhà bếp của gia đình. Sau khi lấy trộm, T đạp xe di chuyển theo trục đường bê tông từ thôn Hang Mạ, xã Đại Đồng, huyện Trảng Định ra khu vực thôn Nà Cáy, xã Chi Lăng, huyện Trảng Định) với mục đích để cầm cố chiếc xe đạp vừa trộm cắp lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng không cầm cố được nên T đã điều khiển xe đạp trộm cắp đem về nhà cất giấu. Đến ngày 06/10/2024, T được Cơ quan Công an triệu tập để xác minh vụ việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và giao nộp chiếc xe đạp đã trộm cắp của anh T2 để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS, ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trảng Định kết luận giá trị tài sản: 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Lacky, màu xanh - đen mà Hoàng Văn T lấy trộm ngày 04/10/2024 có giá trị là: 1.650.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định Hoàng Văn T có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản.

Cáo trạng số: 04/CT-VKSTĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo **Hoàng Văn T**, về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hứa Hữu Thọ đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Hoàng Văn T bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Không xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự, do bị hại không có yêu cầu. Về vật chứng: Không có. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội, đi làm có thêm thu nhập để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình Điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của anh Hứa Hữu T2. Hội đồng xét xử thấy rằng anh Hứa Hữu T2 đã có lời khai được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của anh T2 không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/10/2024, tại thôn Hang Mạ, xã Đại Đồng, huyện Trảng Định, Hoàng Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm một chiếc xe đạp nhãn hiệu LACKY, màu xanh - đen của anh Hứa Hữu T2 mục đích đem cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Qua định giá, chiếc xe đạp có giá trị là: 1.650.000đ. Xác định bị cáo Hoàng Văn T có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó hành vi của Hoàng Văn T đã phạm tội: Trộm cắp tài sản, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về nguyên nhân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý; bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền tiêu một cách dễ dàng để thỏa mãn các nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác để kiếm tiền tiêu sài. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư trên địa bàn nơi bị cáo cư trú.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án, bị xử lý hành chính do vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm, theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Không có vật chứng để xem xét giải quyết.

[11] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, thời hạn được tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Văn Bình